TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST-KDTM	*Châu Thành, ngày 12 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2020/TLST-KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Hộ kinh doanh Phạm Văn D**. Người đại diện hộ kinh doanh: Ông Phạm Văn D. Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện M, tỉnh G.

- *Bị đơn:* **Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T**. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang T, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T*: Bà **Võ Thị Mộng X**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (văn bản ủy quyền ngày 04-01-2021)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) và Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T (do bà Võ Thị Mộng X là người đại diện theo ủy quyền) thống nhất Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T còn nợ Hộ kinh doanh Phạm Văn D số tiền theo Hợp đồng kinh tế số: 04NĐ/2020TƯ THAO ngày 17-9-2020 là 303.757.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm lẻ ba triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng), gồm: Số tiền hàng chưa thanh toán là 283.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm tám mươi ba triệu đồng) và số tiền cân hàng dư số ký (515kg x 40.300 đồng) là 20.757.000 đồng

(bằng chữ: Hai mươi triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

- Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T đồng ý thanh toán số tiền còn nợ cho Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) số tiền 303.757.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm lẻ ba triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng), việc thanh toán chia làm 02 đợt, cụ thể:

+ *Đợt 1:* Vào ngày 31-01-2021 (dương lịch) Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T thanh toán cho Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) số tiền 150.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng);

+ *Đợt 2:* Vào ngày 28-02-2021 (dương lịch) Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T thanh toán cho Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) số tiền 153.757.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng) là dứt nợ.

- Địa điểm giao, nhận tiền: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Nấm Xuất Khẩu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm số tiền là 7.593.925 đồng (bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng).

+ Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho Hộ kinh doanh Phạm Văn D (do ông Phạm Văn D đại diện hộ kinh doanh) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 7.593.925 đồng (bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0008468 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thành Đạt